

Số: 94/TB-TTYT

A Lưới, ngày 13 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc mời báo giá trang thiết bị Y tế

Kính gửi: Các doanh nghiệp kinh doanh thiết bị Y tế

Trung tâm Y tế huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đang có các nhu cầu mua sắm trang thiết bị Y tế để phục vụ công tác chuyên môn cụ thể như sau:

ST T	Tên hàng hóa	Tính năng, cấu hình, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Máy xét nghiệm huyết học tự động	Theo phụ lục đính kèm	Cái	01	Hàng hóa đảm bảo tính pháp lý theo quy định pháp luật
2	Máy theo dõi sản khoa 2 chức năng		Cái	01	
3	Đèn mổ treo trần 1 nhánh		Cái	01	
4	Máy phân tích nước tiểu		Cái	01	
Tổng cộng: 4 khoản					

Trung tâm Y tế huyện A Lưới xin thông báo và mời các doanh nghiệp quan tâm báo giá cung cấp.

Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, Thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông: Phạm Trường Giang, nhân viên khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện A Lưới; SĐT: 0941068437; Email: giangtbyt@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện A Lưới, Tổ dân phố 6, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế

- Thời hạn nhận báo giá: Từ thời điểm đăng yêu cầu báo giá đến trước 17h ngày 23 tháng 10 năm 2023.

- Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

4. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Tổ truyền thông;

- Lưu: VT.Dược.TC-KT;

GIÁM ĐỐC

Hồ Bách Thắng

PHỤ LỤC 1
BẢNG YÊU CẦU TÍNH NĂNG, CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT
(Kèm theo Thông báo số 94/TB-TTYT ngày 13 tháng 10 năm 2023)

STT	Danh mục trang thiết bị	Nội dung yêu cầu	Đvt	Số lượng
1	Máy xét nghiệm huyết học tự động	<p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc CE hoặc FDA... phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng của trang thiết bị y tế - Nguồn điện sử dụng: 220 V ± 10%; 50-60Hz. - Môi trường làm việc: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30°C. + Độ ẩm tối đa : ≥ 75%. <p>II. Yêu cầu cấu hình</p> <p>Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Máy chính: 01 cái 2. Máy in nhiệt tích hợp: 01 cái 3. Bộ lưu điện: 01 cái 4. Bộ máy tính, máy in và màn hình: 01 bộ 5. Bộ hóa chất chạy thử: 01 bộ 6. Máu chuẩn: 01 lọ <p>III. Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị xét nghiệm máu hoàn toàn tự động, có thể sử dụng được nhiều loại hóa chất của các hãng khác nhau - Màn hình máy chính: <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ cảm ứng + Kích thước: ≥ 5 inches + Có khả năng hiển thị được các thông số và biểu đồ kết quả đo - Phương pháp đo: Trở kháng điện hoặc công nghệ laser - Có khả năng xét nghiệm được ≥ 21 thông số huyết học. Gồm: WBC, LY%, MO%, GR%, LY#, MO#, GR#, RBC, HGB, HCT, MCV, MCH, MCHC, RDW-CV, RDW-SD, PLT, PCT, MPV, PDW, P-LCR, P-LCC... - Tốc độ xét nghiệm: ≥ 60 mẫu/giờ. - Thẻ tích mẫu nhỏ nhất ≤ 20 μL. - Dải đo: <ul style="list-style-type: none"> + WBC: 0 - ≥ 90 x 10³/μL + RBC: 0 - ≥ 9 x 10⁶/μL + HGB: 0 - ≥ 25 g/dL + PLT: 0 - ≥ 1000 x 10³/μL - Độ lặp lại kết quả đo: <ul style="list-style-type: none"> + WBC: ≤ 2 % + RBC: ≤ 2 % + HGB: ≤ 2 % + PLT: ≤ 4 % 	Cái	01

- Độ tuyến tính:
 - + WBC: $\leq \pm 3\%$
 - + RBC: $\leq \pm 3\%$
 - + HGB: $\leq \pm 2\%$
 - + PLT: $\leq \pm 10\%$
- Có khả năng hiển thị được mức độ báo động
- Hệ thống dữ liệu/lưu trữ:
 - + Khả năng lưu trữ: ≥ 20.000 kết quả, bao gồm cả biểu đồ
- Có khả năng kết nối mạng LIS hai chiều, giao thức HL7...
- Có cổng kết nối: LAN, USB, RS-232...
- Bộ máy tính:
 - * Màn hình:
 - + Loại: Màn hình LCD
 - + Kích thước ≥ 21 inches
 - * CPU:
 - + Loại: Core i5 hoặc cao hơn; tốc độ xử lý: ≥ 4 GHz
 - + Ram: ≥ 16 GB
 - + Ổ cứng: SSD (hoặc HDD): ≥ 500 GB
 - * Bao gồm cả bàn phím, chuột, cáp nối...
 - * Máy in:
 - + Loại: Laser đen trắng
 - + Tốc độ in: ≥ 20 trang/phút
- Bộ lưu điện:
 - + Loại Online
 - + Công suất ≥ 1 KVA
 - + Thời gian lưu tối đa ≥ 5 phút

IV. Các yêu cầu khác:

- Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng.
- Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng.
- Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm.
- Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo.
- Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết.
- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm.
- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual).
- Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa.
- Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu
- Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và cùng đơn vị sử dụng hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

- Có giấy phép nhập khẩu thiết bị do Bộ Y Tế cấp khi giao hàng đối với các thiết bị phải xin phép nhập khẩu theo quy định.

- Có giấy ủy quyền hợp pháp của nhà sản xuất cho phép cung cấp thiết bị tại Việt Nam hoặc giấy ủy quyền của đại lí hợp pháp tại Việt Nam.

- Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất.

- Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành.

- Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế.

- Cam kết hàng hóa đáp ứng các quy định về pháp lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP và các văn bản Pháp luật có liên quan.

2	Máy theo dõi sản khoa	<p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc CE hoặc FDA... phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng của trang thiết bị y tế - Nguồn điện sử dụng: 220 V ± 10%; 50-60Hz. - Môi trường làm việc: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30°C. + Độ ẩm tối đa : ≥ 75%. <p>II. Yêu cầu cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 cái - Đầu dò tim thai: 02 cái - Đầu dò đo cơn gò tử cung: 01 cái - Dây cố định đầu dò: 03 sợi - Máy in tích hợp theo máy: 01 cái - Giấy in đi kèm: 01 xấp - Gel: 01 lọ <p>III. Yêu cầu kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị thông số bằng đèn Led hoặc công nghệ cao hơn - Sử dụng loại pin có thể sạc lại - Có báo động khi: Đầu dò mất kết nối, hết giấy in, ắc quy có điện áp thấp... - Có thể kết nối với máy tính theo chuẩn RS-232 hoặc USB... <p>1/ Đầu dò theo dõi nhịp tim thai nhi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu đo: Theo dõi bên ngoài - Tần số: Khoảng 1MHz - Cường độ: ≤ 10 mW/cm² - Dải đo nhịp tim thai nhi: Từ ≤ 40 - ≥ 220 bpm - Độ chính xác dải đo nhịp tim thai nhi: ≤ ±2% - Có thể phát hiện chuyển động của thai nhi - Có thể đo được song thai <p>2/ Đầu dò theo dõi cơn gò tử cung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu đo: Theo dõi bên ngoài - Dải đo: Từ 0 - ≥ 90 - Độ chính xác dải đo cơn gò tử cung: ≤ ±2% <p>3/ Máy in:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng cài đặt thời gian in tự động: ≥ 50 phút - Có thể điều chỉnh được tốc độ in <p>IV. Các yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. 	Cái	01
---	------------------------------	---	-----	----

		<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và cùng đơn vị sử dụng hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép nhập khẩu thiết bị do Bộ Y Tế cấp khi giao hàng đối với các thiết bị phải xin phép nhập khẩu theo quy định. - Có giấy ủy quyền hợp pháp của nhà sản xuất cho phép cung cấp thiết bị tại Việt Nam hoặc giấy ủy quyền của đại lý hợp pháp tại Việt Nam. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế. - Cam kết hàng hóa đáp ứng các quy định về pháp lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP và các văn bản Pháp luật có liên quan. 		
3	Đèn mô treo trần 1 nhánh	<p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc CE hoặc FDA... phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng của trang thiết bị y tế - Nguồn điện sử dụng: 220 V ± 10%; 50-60Hz. - Môi trường làm việc: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30°C. + Độ ẩm tối đa : ≥ 75%. <p>II. Yêu cầu cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trục đèn và giá treo trần: 01 bộ - Cánh tay gắn đèn: 01 cái - Đầu đèn: 01 cái - Tay nắm điều chỉnh đèn: 01 cái - Bảng điều khiển: 01 cái <p>III. Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng công nghệ bóng LED - Cường độ sáng tại tâm: ≥ 120.000 lux - Tuổi thọ bóng LED: ≥ 50.000 giờ - Công suất tiêu thụ: ≤ 80W - Khả năng điều chỉnh cường độ sáng: từ ≤ 10% đến 100% - Nhiệt độ màu: từ ≥ 4000 - ≤ 5500°K - Chỉ số hoàn màu(Ra): ≥ 95 - Đường kính trường sáng: ≤ 25 - ≥ 30 cm - Khoảng cách làm việc có thể điều chỉnh: ≤ 80- ≥ 140cm - Tay nắm điều chỉnh đèn: Có thể tháo rời và hấp tiệt 	Cái	01

		<p>III. Các yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng. - Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm. - Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo. - Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual). - Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa. - Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu - Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và cùng đơn vị sử dụng hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. - Có giấy phép nhập khẩu thiết bị do Bộ Y Tế cấp khi giao hàng đối với các thiết bị phải xin phép nhập khẩu theo quy định. - Có giấy ủy quyền hợp pháp của nhà sản xuất cho phép cung cấp thiết bị tại Việt Nam hoặc giấy ủy quyền của đại lý hợp pháp tại Việt Nam. - Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp báo giá bảo trì, bảo dưỡng trọn gói sau thời gian bảo hành. - Yêu cầu báo giá vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế. - Cam kết hàng hóa đáp ứng các quy định về pháp lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP và các văn bản Pháp luật có liên quan. 		
4	<p>Máy phân tích nước tiểu</p>	<p>I. Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc CE hoặc FDA... phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng của trang thiết bị y tế - Nguồn điện sử dụng: 220 V \pm 10%; 50-60Hz. - Môi trường làm việc: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Độ ẩm tối đa : $\geq 75\%$. <p>II. Yêu cầu cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy xét nghiệm nước tiểu: 01 máy - Bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ <ul style="list-style-type: none"> + Máy in nhiệt tích hợp bên trong máy chính: 01 cái + Giấy in: 01 cuộn + Giá đặt que thử: 01 cái + Bộ chuyển đổi nguồn AC: 01 bộ 	Cái	01

+ Thanh đỡ giấy in: 01 cái

+ Dây nguồn: 01 sợi

III. Yêu cầu kỹ thuật:

- Điều khiển hoàn toàn bằng vi xử lý

- Phương pháp đo: Trắc quang phản xạ hoặc công nghệ cao hơn

- Loại mẫu: Nước tiểu

- Màn hình hiển thị: Loại LCD hoặc công nghệ cao hơn

- Công suất: ≥ 60 mẫu/giờ

- Các thông số có thể đo được: pH, Nitrite, Protein, Special Gravity, Blood, Glucose, Bilirubin, Urobilinogen, Ketone, Leucocytes, Calcium, Creatinine, Ascorbic Acid và Microalbumin...

- Có thể sử dụng ≥ 03 loại que test

- Có khả năng kết nối qua cổng RS-232 hoặc USB để kết nối máy in ngoài hoặc thiết bị khác

- Có các cảnh báo về các sự cố khi máy đang hoạt động

IV. Các yêu cầu khác:

- Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng.

- Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày tại đơn vị sử dụng.

- Lắp đặt, chạy thử ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm.

- Đào tạo nhân sự: về lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng thiết bị đến khi thành thạo.

- Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết.

- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong vòng 8 năm.

- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng (User manual) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bằng tiếng Anh (Service manual).

- Cam kết cung cấp đầy đủ các giấy chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO) của hàng hóa.

- Có tờ khai nhập khẩu hải quan khi giao hàng đối với các thiết bị nhập khẩu

- Nhà thầu có trách nhiệm kiểm định thiết bị và cùng đơn vị sử dụng hoàn thiện hồ sơ cấp phép đưa vào sử dụng đối với các thiết bị phải được cấp phép theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

Phụ lục 2: Mẫu báo giá

Mẫu kèm theo
TT 14/2023/TT-BYT

[Tên của hãng sản xuất,
nhà cung cấp báo giá]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế

Trên cơ sở yêu cầu tại thư mời chào giá số...../TB-TTYT ngày...../...../2023 của Trung tâm Y tế A Lưới, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế).

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

.....,ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp **ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.**
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.